|  |
| --- |
|  |
| |  |  | | --- | --- | | logo truong cao dang cong nghe thu duc |  | | TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC  **KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN** | |
| |  |  | | --- | --- | |  |  | |  | |

**BÁO CÁO KẾT QUẢ**

**THỰC TẬP TỐT NGHIỆP**

|  |
| --- |
| **Tên doanh nghiệp: MCOM SOLUTIONS** |
| **Địa chỉ: 11 Nguyễn Đình Chiểu, Phường DaKao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| GVHD | **Phan Thị Thể** |  |  |
| HSSV | **Phan Tài Đức** | MS HSSV | **19211TT1501** |
| LỚP | **CD19TT3** | KHÓA | **2019** |

**THÁNG 04/2022**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ**

**KẾT QUẢ THỰC TẬP CỦA DOANH NGHIỆP**

|  |  |
| --- | --- |
| Học sinh- sinh viên | Họ tên: Phan Tài Đức Lớp: CD19TT3 |
| Thời gian thực tập | Ngày đến 21/02/2022 |
| Ngày bắt đầu 21/02/2022 Ngày kết thúc 10/04/2022 |
| Người đánh giá | Họ tên: Diệp Mỹ Dương |
| Chức vụ: CTO  Cơ quan: MCOM SOLUTIONS  Địa chỉ: 11 Nguyễn Đình Chiểu, Phường DaKao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  Điện thoại:0916968263 DĐ: 0916968263 Email: admin@mcom.app |

Đánh giá tổng quát

*Ghi chú: 1 = rất chưa tốt; 2= chưa tốt; 3 = chấp nhận được; 4 = tốt; 5 = rất tốt*

*(Có thể bỏ qua các tiêu chí không có trong chương trình thực tập của HSSV)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Tiêu chí đánh giá** | **Đánh giá** | | | | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) |
| **Quản lí** | | | | | | |
| Thời gian | 1. Bắt đầu và kết thúc công việc |  |  |  |  |  |
| 1. Tuân thủ giờ làm việc |  |  |  |  |  |
| 1. Phân bổ thời gian cho công việc |  |  |  |  |  |
| Công việc | 1. Khả năng sắp xếp các công việc cần thực hiện |  |  |  |  |  |
| 1. Thực hiện yêu cầu công việc |  |  |  |  |  |
| **Thái độ** | | | | | | |
| Thái độ làm việc | 1. Chuyên cần |  |  |  |  |  |
| 1. Đam mê công việc |  |  |  |  |  |
| 1. Tinh thần học hỏi |  |  |  |  |  |
| 1. Tinh thần làm việc nhóm |  |  |  |  |  |
| 1. Sẵn sàng khi có yêu cầu trợ giúp người khác |  |  |  |  |  |
| Quan hệ | 1. Với người hướng dẫn/anh/chị trong công ty/cơ quan |  |  |  |  |  |
| 1. Với các thành viên khác trong nhóm |  |  |  |  |  |
| **Kỹ năng thực hành/thực tập** | | | | | | |
| Thực hành | 1. Có kế hoạch cụ thể, rõ ràng để thực hiện các công việc |  |  |  |  |  |
| 1. Linh động trong việc thực hiện các công việc |  |  |  |  |  |
| Giải quyết vấn đề | 1. Sáng tạo trong việc thực hiện công việc |  |  |  |  |  |
| 1. Nhận biết giải quyết những khó khăn |  |  |  |  |  |
| 1. Chủ động, nhanh nhạy khi đối mặt với khó khăn |  |  |  |  |  |
| 1. Tự tìm hiểu để giải quyết những khó khăn |  |  |  |  |  |
| Giao tiếp | 1. Đặt câu hỏi cụ thể, rõ ràng |  |  |  |  |  |
| 1. Tiếp cận và nhờ sự trợ giúp của người hướng dẫn và các thành viên khác trong nhóm |  |  |  |  |  |
| **Kiến thức** | | | | | | |
| Kiến thức chung | 1. Khả năng xây dựng kế hoạch thực hiện |  |  |  |  |  |
| 1. Khả năng triển khai và thực hiện công việc/nghiên cứu |  |  |  |  |  |
| 1. Nhận biết được trình tự của vấn đề |  |  |  |  |  |
| Kỹ năng học tập | 1. Nhận biết và cách thức tiếp cận vấn đề |  |  |  |  |  |
| 1. Đề xuất các mục tiêu |  |  |  |  |  |
| 1. Giải quyết các mục tiêu một cách có hệ thống |  |  |  |  |  |

*Nhận xét chung:* ....................................................................................................................

................................................................................................................................................

................................................................................................................................................

................................................................................................................................................

[(Điểm tiêu chí 1 + Điểm tiêu chí 2 + … + Điểm tiêu chí n) x 2]

ĐIỂM =

= **…../ 10**

∑ Tiêu chí

**TỔNG SỐ ĐIỂM HỌC SINH- SINH VIÊN ĐẠT ĐƯỢC LÀ: /10 điểm**

*..............................., ngày …. tháng ….. năm …..*

*Xác nhận của cơ quan*

*(kí tên, đóng dấu)*

***Ghi chú:*** *Số điểm đánh giá của quý cơ quan được tính 40% trong tổng số điểm của môn học thực tập doanh nghiệp. Vì vậy, rất mong sự đánh giá công tâm và xác thực của quý cơ quan. Chân thành cảm ơn!*

**TDN 7.5.1. L – B6**

**NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN**

1. Về hình thức trình bày báo cáo thực tập:

………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………

2. Nội dung thực tập:

………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………

3. Trình bày bài học của HSSV về khoá thực tập :

………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………

4. Điểm yếu của HSSV về thực tập :……………………………………………

.………………………………………………………………………………….

..…………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………..

5. Điểm mạnh của HSSV về thực tập: ………………………………………….

…………………………………………………………………………………..

..…………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………...

6. Kết luận:

Được báo cáo Không được báo cáo

7. Tổng số điểm của HSSV đạt được là: . . . /10 điểm

…………*, ngày….tháng….năm……*

**Giảng viên hướng dẫn**

*(ký ghi rõ họ tên)*

**TDN 7.5.1. L – B7**

**MỤC LỤC**

[LỜI MỞ ĐẦU 7](#__RefHeading___Toc2549_3460246030)

[Chương 1. Nội dung thực tập 8](#__RefHeading___Toc2551_3460246030)

[1.1. Mô tả quy trình thực tập và công việc thực tế nơi đang thực tập 8](#__RefHeading___Toc2553_3460246030)

[1.1. Học hỏi và viết báo cáo nghiệp vụ chuyên môn tại Cơ quan về chuyên ngành của mình. 10](#__RefHeading___Toc2555_3460246030)

[Chương 2. Tự đánh giá và nhận xét thực tập 11](#__RefHeading___Toc2557_3460246030)

[2.1. Nhận thức của HSSV sau thời gian tìm hiểu và tham gia thực tập tại đơn vị. 11](#__RefHeading___Toc2559_3460246030)

[2.2. Mối quan hệ giữa các đồng nghiệp trong tổ hay bộ phận và đơn vị nơi thực tập 11](#__RefHeading___Toc2561_3460246030)

[2.3. Học hỏi từ các quy định nơi thực tập 12](#__RefHeading___Toc2563_3460246030)

[2.3.1. Nội quy lao động, học tập, nghỉ ngơi và an toàn lao động 12](#__RefHeading___Toc2565_3460246030)

[2.3.2. Quy định về PCCC, Vệ sinh và môi trường 12](#__RefHeading___Toc2567_3460246030)

[2.4. Đánh giá mối liên hệ giữa lý thuyết và thực tiễn 12](#__RefHeading___Toc2569_3460246030)

[KẾT LUẬN 14](#__RefHeading___Toc2571_3460246030)

[TÀI LIỆU THAM KHẢO 15](#__RefHeading___Toc2573_3460246030)

**LỜI MỞ ĐẦU**

- Sau khoảng thời gian thực tập tại công ty MCOM SOLUTIONS ở vị trí NODEJS FRESHER, em đã được tiếp xúc và làm việc thực tế trong môi trường doanh nghiệp,

sử dụng các kiến thức đã được học trong nhà trường để giải quyết những vấn đề thực tế, có trải nghiệm đầu tiên về công việc của 1 lập trình viên thật sự.

- Để hoàn thành bài báo cáo thực tập doanh nghiệp này, tôi xin chân thành cảm ơn quý thầy cô trường Cao Đẳng Công Nghệ Thủ Đức, khoa công nghệ thông tin, những người đã trực tiếp giảng dạy, truyền đạt kiến thức. Đó cũng chính là nền tảng, là hành trang vô cùng quý giá, là bước đầu tiên cho tôi bước vào nghề nghiệp trong tương lai.

- Đặc biệt tôi xin gửi lời cảm ơn cô Phan Thị Thể – giáo viên hướng dẫn đã tận tình hướng dẫn, giải đáp thắc mắc, điều chỉnh những sai sót, thiếu sót trong quá trình tôi tham gia thực tập.

- Cảm ơn công ty MCOM SOLUTIONS đã tạo điều kiện cho tôi có thể tham gia thực tập, học hỏi kinh nghiệm, có thêm hành trang cho công việc sau này.

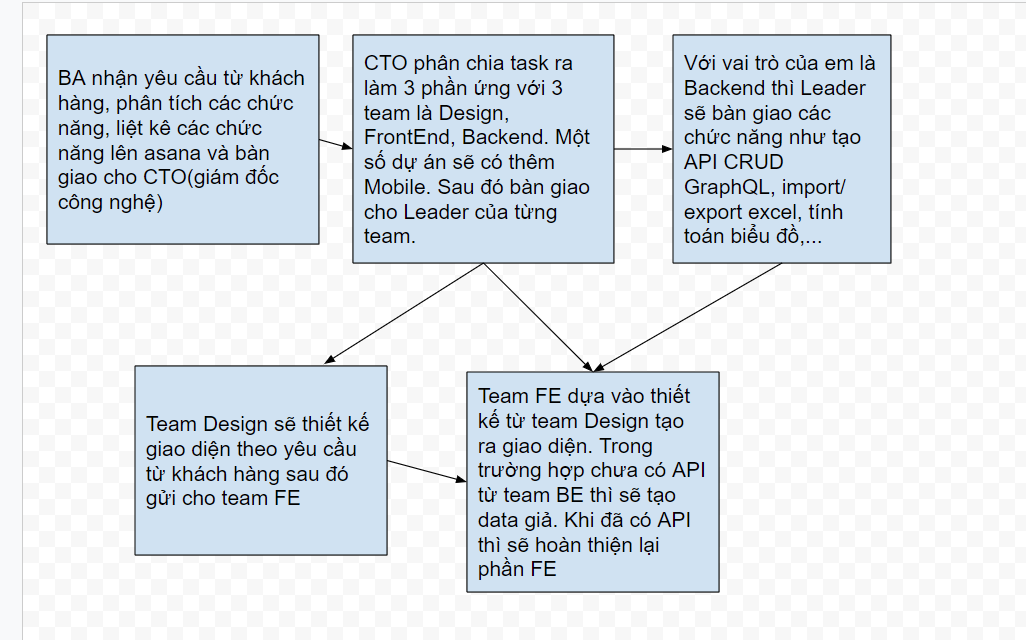
- Cảm ơn anh Diệp Mỹ Dương– người đã hướng dẫn, giúp đỡ tôi học hỏi thực tế chuyên môn, kinh nghiệm làm việc, kiến thức và kỹ năng trong thời gian em tham gia thực tập tại công ty.

- Cuối cùng, tôi xin kính chúc công ty MCOM SOLUTIONS vững tiến và đạt được nhiều thành công trong sự nghiệp.

# Nội dung thực tập

## Mô tả quy trình thực tập và công việc thực tế nơi đang thực tập

**Quy trình thực tập**

****

- Với nhân viên mói thì ngày đầu phải tạo các tài khoản như ASANA - cho việc quản lý task, DISCORD - cho việc trao đổi, giao tiếp giữa các thành viên trong team và checkin / checkout giờ làm việc, BITBUCKET - cho việc lưu trữ, quản lý version, deploy ... source code

- Leader chia task qua ASANA, các thành viên trong team nhận task và bắt đầu làm việc.

- Khi có vấn đề xảy ra (code bị lỗi, có bug, deploy lên server bị fail,…) thì sẽ trao đổi trực tiếp hoặc thông thông qua DISCORD

- Vì hiện tại máy chấm công bị hư nên việc checkin / checkout giờ làm việc sẽ được thực hiện thông qua DISCORD, các thành viên vào chat giờ vào và giờ ra để công ty có thể kiểm soát nhân sự.

- Về cơ bản thì 1 project sẽ được lưu trữ trên BITBUCKET là chính. Mỗi 1 project/repository sẽ được chia ra nhiều branch. Branch master dùng cho môi trường production, dev được dùng cho môi trường development. Khi làm thêm 1 feature hay có bug thì sẽ checkout branch từ branch dev ra và đặt tên theo công thức feature/tên-chức-năng, fixbug/tên-bug,…

- Vì công ty mới thành lập được 4 năm nên về quy mô sẽ không được lớn như công ty khác. Công ty sẽ chia ra 3 mảng gồm: FRONT END - dùng NEXTJS, BACK END - dùng NODEJS, MOBILE - dùng FLUTTER. Riêng về phần API thì công ty sử dụng GRAPHQL vì tính dễ mở rộng, code ngắn hơn và ít phức tạp hơn so với REST API. Bản thân em làm trong mảng BACKEND, thiết kế hệ thống API để cho FRONT END VÀ MOBILE sử dụng.

**Công việc tìm hiểu được về thực tế**

* Với nhân viên mới thì ngày đầu phải tạo các tài khoản như ASANA - cho việc quản lý task, DISCORD - cho việc trao đổi, giao tiếp giữa các thành viên trong team và checkin / checkout giờ làm việc, BITBUCKET - cho việc lưu trữ, quản lý version, deploy ... source code. Khi tạo các tài khoản trên xong thì LEADER yêu cầu gửi account để add vô các group trên.
* Leader bắt đầu giao những công việc đơn giản như dùng package i18n để phiên dịch những file .graphql, .resolver có chứa tiếng Việt sang tiếng Anh. Trong quá trình làm việc nếu có thắc mắc thì ngay lập tức hỏi leader để được hướng dẫn.
* Tự tìm hiểu cách sử dụng graphql, apollo server, typescript,… Biết được các khái niệm cơ bản như resolver, schema, API, interface, query, mutation,… Cài đặt và chạy thử được apollo server cho expressjs.
* Vào những ngày cuối tuần thì leader giao cho task fix bug datetime, cụ thể là phần API cho front end bị lỗi không tính toán được số AUM và số nợ. Bản thân sau khi nhận task thì bắt đầu đọc hiểu code và tìm bug phát sinh ra từ đâu. Sau khi fix xong thì push lên nhánh fixbug/aum và tạo pull request để leader review mà merge vào.
* Chạy script tính toán dữ liệu tháng trong file testCalculateSummary.test.ts cho từng member MAS và ghi được dữ liệu member vào REDIS từ tháng 1 → 12.
* Cập nhật và thêm các bản dịch từ tiếng Việt sang tiếng Anh cho hệ thống server. Sau khi làm xong thì push lên branch feature/server-translate và tạo pull request. Sau đó add reviewer leader vào để review code, nếu ổn thì merge vô branch dev.
* Test API cho chức năng : Dữ liệu MAS - Vòng quay nợ. Kiểm tra hệ thống API ở nhánh master đã được build hay chưa, có lỗi hay vấn để gì ko - Kết quả: Build production thành công, không có lỗi xảy ra
* Test API cho chức năng : Dữ liệu MAS - Vòng quay tài sản. Kiểm tra hệ thống API ở nhánh master đã được build hay chưa, có lỗi hay vấn để gì ko - Kết quả: Build production thành công, không có lỗi xảy ra
* Translate tiếng việt sang tiếng anh cho hệ thống server. Tiếp tục đọc hiểu hệ thống và tài liệu thiết kế. Tính đếm thời điểm hiện tại đã translate xong toàn bộ tiếng Việt trong folder graphql. Đã up code lên branch feature/server-translate, tạo pull request và đợi leader merge vào dev
* [Backend] Gửi email xác thực tài khoản học viên
* [Backend] API Đăng ký tài khoản học viên
* [Backend] API xác thực tài khoán học viên qua email
* [Backend] File excel xuất bài post - Cần bổ sung cột người update bài post, ngày update
* Làm task được giao: [API] Tạo báo giá: Người đại diện, Điện thoại, Email không bắt buộc nhập.
* [webapp] File excel xuất báo giá - Khi xuất file excel có lỗi Sum không đủ hạng mục ở Phân nhóm khi bên trong có các hạng mục gộp, Công thức tính VAT

## Học hỏi và viết báo cáo nghiệp vụ chuyên môn tại Cơ quan về chuyên ngành của mình.

# Tự đánh giá và nhận xét thực tập

## Nhận thức của HSSV sau thời gian tìm hiểu và tham gia thực tập tại đơn vị.

• Những khó khăn và thuận lợi

* Khó khăn: Môi trường startup nên còn nhiều thứ chưa được chuyên nghiệp hóa. Nhân sự còn khá ít nên công việc 1 người phải làm khá là nhiều.
* Thuận lợi: Vì nhân sự ít nên được chính CTO, CEO của công ty giúp đỡ và chỉ bảo nhiều hơn so với những công ty lớn khác. Về nơi làm thì công ty thuê 1 phòng trong trường Học viện Bưu Chính nên về an ninh, vệ sinh, gửi xe luôn được đảm bảo.

• Cách giải quyết nội dung công việc được giao :

* Đọc task được giao -> Nếu có thắc mắc thì hỏi lại leader -> Nếu task không phù hợp hoặc quá sức với nhân viên thì có thể yêu cầu bàn giao cho người khác -> Nếu không có vấn đề gì thì bắt đầu làm task. Trong quá trình làm thì nhân viên, leader trao đổi với nhao thông qua discord hoặc mess.

• HSSV cần chuẩn bị những kiến thức, tài liệu gì để giải quyết công việc được giao:

* Cần có kiến thức về lập trình nodejs, typescript, graphql. Tài liệu về dự án, đặc tả yêu cầu, sơ đồ thiết kế và các tài liệu liên quan khác nếu có.

• Để nâng hiệu quả cao hơn trong khâu, công đoạn hay bộ phận đó, HSSV có cách giải quyết nào sáng tạo hơn không? Nêu giải pháp của mình để cải tiến và chứng minh tính hiệu quả (nếu có).

* Thay vì làm task lớn thì hãy chia task đó ra nhiều task nhỏ hơn. Trước khi làm thì hãy đọc kỹ tài liệu dự án. Trong khi làm thì đọc kỹ code trước khi code. Sau khi làm thì hãy mô tả rõ mình đã làm được gì và những vấn đề mình gặp phải khi làm việc.

## Mối quan hệ giữa các đồng nghiệp trong tổ hay bộ phận và đơn vị nơi thực tập

• Những kỹ năng để tạo lập các mối quan hệ giữa các đồng nghiệp, cấp trên, cấp dưới để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

* Cần có tinh thần hướng ngoại, thích kết bạn và giao tiếp với người khác. Phải biết cách đặt câu hỏi sao cho hiệu quả và không lãng phí thời gian 2 bên

• Những ưu điểm, nhược điểm các từ mối quan hệ :

* Ưu điểm: Được sự giúp đỡ của đồng nghiệp khi cần. Học thêm được nhiều điều mới và kinh nghiệm mới.
* Nhược điểm: Mất tập trung trong công việc vì nhân viên cũng phải làm việc 1 mình.

## Học hỏi từ các quy định nơi thực tập

### Nội quy lao động, học tập, nghỉ ngơi và an toàn lao động

* Không gây ra tiếng ồn hay làm mất tập trung người khác khi làm việc. Hạn chế làm hư hỏng tài sản của công ty. Thời gian đi làm muộn hơn so với đi học 2 tiếng, cụ thể là 9h, giúp nhân viên có thời gian ăn sáng và chuẩn bị trước khi đi làm. Không mang chất cháy nổ, hóa chất độc hại vào công ty.
* Về nghỉ ngơi thì nhăn viên sẽ được nghỉ trưa từ 12h đến 13h30, sau đó tiếp tục làm việc đến 18h00
* Làm việc ở công ty giúp em hiểu được những kiến thức cơ bản trên trường nhìn có vẻ nhàm chán nhưng nó lại rất quan trọng khi phải làm việc với nhiều người. Bình thường thì sinh viên thích làm việc 1 mình nên việc chia công việc và quản lý rất dễ dàng. Nhưng khi làm việc với nhiều người thì sẽ xảy ra nhiều vấn đề. Xung đột, task của mình chưa làm thì người khác đã làm mất, không biết cách tôn trọng lẫn nhau,… Từ đó cho ta thấy được việc học cách làm việc nhóm rất quan trọng.

### Quy định về PCCC, Vệ sinh và môi trường

* Về PCCC: Không để những vật dụng dễ bắt lửa gần những nơi có khả năng gây cháy nổ. Mỗi phòng ban đều phải có 1 bình chữa cháy đề phòng hỏa hạn.
* Về vệ sinh: Mỗi nhân viên phải biết tự ý thức sau khi đi vệ sinh. Các nhà vệ sinh sẽ có lao công dọn dẹp hằng ngày để bảo đảm nhà vệ sinh luôn sạch sẽ
* Về môi trường: Không được tự ý xả rác bậy bạ. Kẹo simgum ăn xong phải gói vào giấy trước khi bỏ vào sọt rác để tránh kẹo dính vào sọt.
* Nếu thiếu những kiến thức trên thì khó có thể làm việc lâu dài được. Việc tuân thủ quy định của công ty không chỉ giúp môi trường làm việc trờ nên an toàn và sạch đẹp hơn thì còn giúp cho nhân viên tăng thêm ý thức.

## Đánh giá mối liên hệ giữa lý thuyết và thực tiễn

* Cách giải quyết khi có xung đột:
* Khi có xung đột về task giữa các thành viên thì trưởng nhóm/leader sẽ đứng ra giải quyết thay vì cãi lộn khi học trên trường. Có sự khác biệt bởi vì ở trường thì thân ai người ấy lo nên không sự đoàn kết, còn khi đi làm thì bắt buộc phải đoàn kết

• Để đạt được hiệu quả cao công việc được giao theo HSSV cần chuẩn bị:

* 1 tinh thần chịu khổ, chịu khó. 1 niềm đam mê với công việc.
* Ý thức trách nhiệm cao, làm việc không chỉ vì bản thân mà còn vì công ty và tập thể.

• Trong quá trình tham gia thực tập HSSV đã làm được và thu hoạch được:

* Đã làm được 2 dự án của công ty liên quan đến ngành ngân hàng và dịch vụ (vì dự án của công ty là thông tin nội bộ nên em xin phép không tiết lộ). Thu hoạch được những kiến thức mới về lập trình, những kiến thức về làm việc nhóm, cách đặt câu hỏi,….
* Những kiến thức lập trình bao gồm: Nodejs, Graphql, Typescript, Redis, Mongodb...

• Những gì HSSV chưa làm được:

* Những kiến thức nâng cao. Cách quản lý thời gian công việc được hiệu quả. Còn chưa tập trung vào công việc, hay lướt facebook, youtube trong giờ làm.

• Trong quá trình thực tập đã giúp HSSV nâng cao những kỹ năng:

* Nâng cao kỹ năng lập trình, kỹ năng viết báo cáo, phân tích và làm việc nhóm

• Sự hỗ trợ nào từ cán bộ phụ trách tại nơi thực tập? Có học hỏi được gì không?

* Có sự hỗ trợ từ các anh chị đồng nghiệp trong công ty. Học hỏi được nhiều điều, nhất là tác phong làm việc.

**KẾT LUẬN**

Sau quá trình thực tập thì em đã học hỏi được nhiều kiến thức và quy cách làm việc mới. Từ những ngày đầu còn chưa biết gì về các ngôn ngữ và công cụ thì nay em đã thành thạo và có thể sử dụng một cách dễ dàng. Bài học rút ra được sau quá trình thực tập của em đó là bản thân phải cố gắng, kiên trì và nghiêm túc khi làm việc tư đó mới có thê nâng cao mức lương và phúc lợi cho bản thân.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

[1]

[2]

[3]